|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND | *Tây Ninh, ngày tháng 12 năm 2024* |

**Dự thảo Nghị quyết**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2025-2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ \_\_\_**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2025-2030; Báo cáo thẩm tra số: /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh dự kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2025-2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên mầm non được tuyển dụng vào công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh (các trường hợp giáo viên mầm non công lập trên địa bàn tỉnh nghỉ việc, thôi việc sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực được tuyển dụng lại giáo viên mầm non công lập thì không áp dụng chính sách được quy định tại khoản 1, Điều 4 của Nghị quyết này);

b) Giáo viên đang trực tiếp giảng dạy và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh;

c) Các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện thu hút và hỗ trợ**

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ, đối tượng được hưởng chính sách thu hút và hỗ trợ phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình tuyển dụng, tự nguyện và có cam kết công tác theo quy định.

2. Thời gian không tính hưởng chế độ hỗ trợ gồm thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương; thời gian bị tạm đình chỉ công tác từ 01 tháng trở lên.

3. Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ đối với giáo viên đang công tác và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục trong năm học là 9 tháng.

4. Chính sách thu hút đối với giáo viên mầm non công lập được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết này chỉ áp dụng một lần.

5. Mức hỗ trợ các chính sách này không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phụ cấp khác.

**Điều 3. Phương thức thu hút và hỗ trợ**

1. Đối với chính sách thu hút giáo viên được tuyển dụng: Hỗ trợ 01 lần sau khi người đó có quyết định tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền và vào làm việc trực tiếp tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy và giáo viên làm công tác quản lý giáo dục: Thực hiện hỗ trợ hàng tháng.

**Điều 4. Chính sách thu** **hút giáo viên được tuyển dụng**

1. Chính sách thu hút

a) Hỗ trợ 50 triệu đồng/người đối với giáo viên được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã biên giới trên địa bàn tỉnh;

b) Hỗ trợ 30 triệu đồng/người đối với giáo viên được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại trên địa bàn tỉnh.

2. Điều kiện hưởng chính sách thu hút đối với giáo viên được tuyển dụng:

a) Có quyết định tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền và vào làm việc trực tiếp tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực;

b) Có cam kết thời gian giảng dạy tại cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc địa bàn thụ hưởng chính sách được quy định tại khoản 1, Điều 4 của Nghị quyết này là 05 năm kể từ ngày được tuyển dụng và vào công tác.

**Điều 5. Bồi hoàn kinh phí đối với chính sách thu hút giáo viên được tuyển dụng**

1. Đối tượng phải bồi hoàn kinh phí thu hút gồm:

a) Giáo viên đã hưởng chính sách nhưng không thực hiện đủ thời gian 05 năm như cam kế công tác;

b) Giáo viên được hưởng chính sách đang trong thời gian công tác nhưng tự ý bỏ việc hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc.

2. Giáo viên dừng giảng dạy do ốm đau, tai nạn hoặc vì lý do bất khả kháng, được cơ quan có thẩm quyền đồng ý, sau đó được xem xét cho tiếp tục giảng dạy theo quy định, thì không phải bồi hoàn kinh phí thu hút đã được thụ hưởng.

3. Cách tính chi phí bồi hoàn

S = (F / T1) x (T1 -T2)

Trong đó:

- S là chi phí bồi hoàn;

- F là khoản kinh phí được nhà nước hỗ trợ thu hút;

- T1 là tổng thời gian cam kết làm việc trong ngành giáo dục theo quy định tính bằng số tháng làm tròn;

- T2 là thời gian đã làm việc trong ngành giáo dục được tính bằng số tháng làm tròn.

4. Thu hồi kinh phí bồi hoàn

a) Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định bồi hoàn kinh phí thu hút của cơ quan, đơn vị đã chi trả cho đối tượng thu hút, đối tượng phải bồi hoàn có trách nhiệm nộp trả đầy đủ kinh phí bồi hoàn cho cơ quan, đơn vị đã chi trả cho đối tượng thu hút;

b) Các thủ tục bồi hoàn phải thực hiện xong trước khi chuyển công tác hoặc nghỉ việc, thôi việc tại nơi đang công tác;

c) Trong trường hợp không thống nhất việc bồi hoàn kinh phí thu hút, các bên liên quan có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 6: Chính sách hỗ trợ đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy**

1. Hỗ trợ 2,0 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã biên giới trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ 1,0 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với giáo viên được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập ngoài được hưởng chính sách thu hút được quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết này, quá trình công tác còn được hưởng chính sách hỗ trợ được quy định tại khoản 1 , khoản 2 Điều này.

**Điều 7. Chính sách hỗ trợ đối với giáo viên làm công tác quản lý giáo dục**

1. Hỗ trợ 1,2 triệu đồng/người/tháng đối với giáo viên làm công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã biên giới trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ 800 ngàn đồng/người/tháng đối với giáo viên giáo viên làm công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại trên địa bàn tỉnh.

**Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách thu hút từ nguồn ngân sách tỉnh.

2. Kinh phí đảm bảo thực hiện hỗ trợ hàng tháng từ nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 9. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khoá X, kỳ họp thứ \_\_, thông qua ngày \_\_ tháng 12 năm 2024 có hiệu lực từ ngày\_\_ tháng \_\_\_ năm 2024 và được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;  - Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Báo Tây Ninh;  - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;  - Lưu: VT. VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH**    **Nguyễn Thành Tâm** |